

CÔNG TY TNHH TMDV HOÀI NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDV HOÀI NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110858619

3. Ngày thành lập: 10/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 90, ngõ 03, đường Cầu Đơ 5, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0899250307

Fax:

Email: tranvansang0307@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
13.	Bán buôn thực phẩm	4632

14.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không chứa vật liệu xây dựng tại trụ sở)	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
23.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa (Không hoạt động tại trụ sở)	0118
24.	Trồng cây lâu năm khác (Không hoạt động tại trụ sở)	0129
25.	Dịch vụ đóng gói	8292
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)(Trừ Trung tâm dịch vụ việc làm)	8299
27.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
28.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
29.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
30.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
31.	Lập trình máy vi tính	6201
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
34.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn và đại diện pháp lý, hoạt động kế toán)	7020
36.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
37.	Quảng cáo	7310
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra thu nhập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
40.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Bán buôn tổng hợp (Trừ mặt hàng kinh doanh bị cấm) (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở)	4690
44.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
45.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
46.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
48.	In ấn	1811
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Sao chép bản ghi các loại	1820
51.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2592
52.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Không hoạt động tại trụ sở)	2630
53.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh kho bãi)	5210
56.	Bốc xếp hàng hóa	5224
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hoạt động vận tải hàng không)	5229
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
61.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
62.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
63.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911

64.	Hoạt động hậu kỳ (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	5912
65.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Cung ứng lao động tạm thời (Trừ cho thuê lại lao động)	7820
68.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
69.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ bảo vệ (Không bao gồm hoạt động bảo vệ của cơ quan nhà nước)	8010
70.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (Trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
71.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
72.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
73.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
74.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Không hoạt động tại trụ sở)	3100
75.	Thoát nước và xử lý nước thải (Không hoạt động tại trụ sở)	3700
76.	Thu gom rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3811
77.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3821
78.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3822
79.	Tái chế phế liệu (Không hoạt động tại trụ sở)	3830
80.	Xây dựng nhà để ở	4101
81.	Xây dựng nhà không để ở	4102
82.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
83.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
84.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
85.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
86.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
87.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

88.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
89.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
90.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
91.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
92.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
93.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
94.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
95.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ MỸ HOÀI

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 16/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046185006974

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 130/5B Nguyễn Lộ Trạch, Phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 130/5B Nguyễn Lộ Trạch, Phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MỸ HOÀI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046185006974

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 130/5B Nguyễn Lộ Trạch, Phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 130/5B Nguyễn Lộ Trạch, Phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội